

Bản án số: 05/2018/HNGĐ-ST
Ngày 25/01/2018
V/v: Ly hôn giữa chị H, anh T.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có;

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Sỹ Cây.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Sách, bà Nguyễn Thị Chung.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Cường Dũng, Thẩm tra viên Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số 47/2017/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2017 về “Tranh chấp về hôn nhân gia đình”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 04/2018/QĐST- HNGĐ, ngày 09 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1992. (có mặt)

STQ: Thôn TB, xã NS, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

HKTT: Thôn NTh, thị trấn PM, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Hoàng Công Th, sinh năm 1991. (có mặt)

STQ: Thôn NTh, thị trấn PM, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và lời khai của các đương sự có trong hồ sơ thì các đương sự thống nhất khai như sau:

Chị Nguyễn Thị H kết hôn với anh Hoàng Công Th vào tháng 5/2013, kết hôn do hai bên tự nguyện và có đăng ký tại Ủy ban nhân dân thị trấn PM, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi tổ chức lễ cưới vợ chồng về chung với với gia đình nhà anh Th, thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc và đã có 02 con chung. Sau đó đời sống vợ chồng cũng đã nảy sinh mâu thuẫn.

Theo phía chị H trình bày: Vợ chồng mâu thuẫn kể từ khi chị sinh con thứ hai vào cuối năm 2016, khi đó anh Th đã không quan tâm gì đến chị mà thường bỏ bê vợ con. Anh Th chơi bời đi đêm về hôm, không quan tâm đến vợ con dẫn đến vợ chồng thường xuyên to tiếng với nhau, khi vợ chồng xảy ra mâu thuẫn anh Th còn

đánh chửi chị. Một nguyên nhân chủ yếu theo chị thì anh Th còn dùng ma túy đá nên càng làm cho đời sống vợ chồng lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng. Khi vợ chồng mâu thuẫn vì không chịu đựng được nên chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ từ tháng 6/2017, sau đó anh Th và gia đình có đến nói chuyện hòa giải thì chị lại về nhưng do vợ chồng vẫn không cải thiện được quan hệ, mâu thuẫn vợ chồng vẫn căng thẳng nên đến tháng 10/2017 chị lại bỏ về nhà bố mẹ đẻ một lần nữa. Nay chị thấy mâu thuẫn vợ chồng đã thật sự trầm trọng, vợ chồng không thể tiếp tục chung sống được nữa nên chị đề nghị Tòa án giải quyết để chị được ly hôn anh Th.

Phía anh Hoàng Công Th trình bày: Anh Th cho rằng vợ chồng tuy có mâu thuẫn nhưng cũng không có gì là trầm trọng, nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn là do anh có nói chị H không biết làm đồng nên đã dẫn đến vợ chồng cãi nhau và chị H đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ để ở. Mặc dù anh và gia đình đã đến nói chuyện, khuyên giải chị H nhưng chị vẫn không về. Nay chị H có yêu cầu ly hôn anh thấy rằng mâu thuẫn vợ chồng cũng không có gì trầm trọng, vợ chồng vẫn có thể chung sống được nên anh không đồng ý ly hôn như yêu cầu của chị H.

Về con chung: Chị H, anh Th đều khai vợ chồng có 02 con chung là cháu Hoàng GB, sinh ngày 31/12/2013 và cháu Hoàng Công BA, sinh ngày 12/12/2016. Hiện nay cháu GB và BA đang ở với bố và ông bà nội. Ly hôn chị H đề nghị được trực tiếp nuôi 02 con chung và không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con, trường hợp không được nuôi cả hai con thì chị đề nghị được nuôi cháu BA vì hiện cháu vẫn còn nhỏ mới được hơn 01 năm tuổi. Phía anh Th có ý kiến nếu phải ly hôn anh cũng đề nghị được nuôi cả hai con chung và anh cũng không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh.

Về tài sản chung, công nợ, ruộng đất: Chị H, anh Th xác định vợ chồng không có tài sản gì chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị H xác định đời sống vợ chồng đã vô cùng áp lực, anh Th đã nhiều lần đánh đập chị làm cho chị không dám chung sống cùng chồng. Chị khẳng định anh Th đã dùng ma túy đá nên mỗi lần dùng ma túy anh Th lại có những hành vi đe dọa đến tính mạng, sức khỏe của chị làm cho chị không thể chung sống cùng anh Th được nữa. Sau khi vợ chồng sống ly thân mối quan hệ vợ chồng cũng không thể cải thiện được, tình cảm vợ chồng đã không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã thật sự trầm trọng nên chị vẫn đề nghị Tòa án giải quyết để được ly hôn anh Th. Về con chung chị giữ ý kiến đề nghị được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu anh Th cấp dưỡng, về tài sản chung vợ chồng không có nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Phía anh Th thừa nhận việc chị H trình bày vợ chồng có mâu thuẫn như vậy là đúng nhưng anh cho rằng vợ chồng vẫn có thể chung sống được. Anh cũng phủ nhận việc mình có mắc vào tệ nạn xã hội như chị H đã trình bày nên anh vẫn không đồng ý ly hôn như yêu cầu của chị H, Về con chung trường hợp vợ chồng phải ly hôn anh đề nghị được trực tiếp nuôi cả hai con chung và anh cũng không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh. Về tài sản chung anh xác định vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa có ý kiến về việc trong thời gian chuẩn bị xét xử, Thẩm phán, những người tiến hành tố tụng khác và các đương sự đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Tại phiên tòa những người tiến hành tố tụng cũng như phía các đương sự trong vụ án đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về giải quyết vụ án thấy rằng vợ chồng đã mất niềm tin vào nhau, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài nên cần chấp nhận yêu cầu của chị H, xử cho chị H được ly hôn anh Th. Về con chung cần giao cho chị H trực tiếp nuôi cháu BA, anh Th trực tiếp nuôi cháu GB. Phí tổn cấp dưỡng nuôi con chung không bên nào phải cấp dưỡng cho bên nào. Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền đi lại thăm non con chung không ai được cản trở. Về án phí, chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm với số tiền 300.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Từ nội dung trên:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Chị Nguyễn Thị H kết hôn với anh Hoàng Công Th vào tháng 5/2013, kết hôn do tự nguyện và có đăng ký tại Ủy ban nhân dân thị trấn PM, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống hạnh phúc và đã có với nhau 02 con chung, sau đó đời sống vợ chồng đã nảy sinh mâu thuẫn. Theo như phía chị H trình bày thì mâu thuẫn vợ chồng chủ yếu là do anh Th không quan tâm vợ con, anh Th mãi chơi bời, đi đêm về hôm và thường có thái độ xúc phạm chị. Khi vợ chồng có mâu thuẫn anh Th cũng đã có hành vi bạo lực đối với chị, chửi mắng, đánh đập nên đã làm cho cuộc sống vợ chồng luôn căng thẳng, vợ chồng sống không hạnh phúc. Một nguyên nhân chủ yếu mặc dù phía anh Th không thừa nhận nhưng theo chị H vợ chồng không thể tiếp tục chung sống được là do anh Th dùng ma túy đá, anh Th dùng ma túy nên đã có nhiều lần có hành vi đe dọa đến tính mạng, sức khỏe của chị. Từ mâu thuẫn trên dẫn đến việc chị đã không còn niềm tin vào anh Th nữa, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng và kéo dài. Xét thấy tình cảm vợ chồng đã không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được. Phía chị H nhất định đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn mặc dù đã được Hội đồng xét xử động viên, hòa giải nên cần chấp nhận yêu cầu của chị H, xử cho chị H được ly hôn anh Th.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Hoàng GB, sinh ngày 31/12/2013 và cháu Hoàng Công BA, sinh ngày 12/12/2016. Hiện nay cháu GB và BA đang ở với bố và ông bà nội. Ly hôn cả chị H và anh Th đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung. Thấy rằng nguyện vọng được nuôi con chung của cả chị H và anh Th đều là chính đáng và xét thấy cả chị H và anh Th đều có điều kiện trực tiếp nuôi con nên cần chấp nhận yêu cầu của chị H và anh Th. Giao cho chị H được nuôi cháu BA, giao cho anh Th được nuôi cháu GB. Phí tổn cấp dưỡng nuôi con chung do các bên không yêu cầu nên không bên nào phải cấp dưỡng cho bên nào.

Về tài sản chung: Vợ chồng xác nhận không có tài sản gì chung, đất ruộng chung, công nợ không có nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; tuyên xử.

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Hoàng Công Th.

2. *Về con chung:* Giao cho chị H được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Hoàng Công BA, sinh ngày 12/12/2016. Giao cho anh Th được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hoàng GB, sinh ngày 31/12/2013. Phí tổn cấp dưỡng nuôi con chung không bên nào phải đóng góp cho bên nào. Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở việc thực hiện quyền này.

3. *Về tài sản chung:* Vợ chồng xác nhận không có tài sản gì chung, đất ruộng, công nợ chung không có và không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

* Về án phí: Chị H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai thu số 04928 ngày 30/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh được trừ vào số tiền án phí phải chịu.

Trường hợp quyết định, bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị H, anh Th có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND huyện Quế Võ.
- Chi cục THADS huyện Quế Võ.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(đã ký)

Nguyễn Sỹ Cây

